

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và tự chấm điểm Bộ chỉ tiêu đánh giá
kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số Quý II năm 2026**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Trong Quý II năm 2026, UBND xã Trường Tân tiếp tục xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành. Công tác triển khai các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 được thực hiện đồng bộ, quyết liệt.

- UBND xã đã ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, tiêu biểu như: Chương trình số 16-CTr/BCĐ ngày 10/01/2026 về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; Kế hoạch số 26/KH-UBND xã ngày 02/02/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57 NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia năm 2026; Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 20/03/2026 về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; Kế hoạch số 46-KH/ĐU, ngày 20/3/2026 của BTV Đảng uỷ về chuyển đổi số trong cơ quan Đảng năm 2026; TB số 03-TB/BCĐ, ngày 15/4/2026 Thông báo của phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã về việc Tình hình triển khai thi hành 05 năm Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 105/KH-UBND xã ngày 06/4/2026 về Triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; Công văn số 570 /UBND-VHXXH, ngày 02/4/2026 của UBND xã Trường Tân, về việc báo cáo thực hiện các nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW trong quý II/2026; Kế hoạch số 59/KH-UBND xã ngày 03/3/2026 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Trường Tân cùng nhiều công văn chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, triển khai Sổ sức khỏe điện tử, phong trào “Bình dân học vụ số”, ứng dụng AI trong thực thi nhiệm vụ hành chính.

- UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; thành lập các tổ công tác hỗ trợ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Công tác tổ chức bộ máy được quan tâm thực hiện, bố trí công chức phụ trách, tham mưu thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ tại địa phương.

2. Kết quả hoạt động

2.1. Kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số

- Ban hành đầy đủ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và các văn bản triển khai nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cung cấp số liệu phục vụ Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo yêu cầu của thành phố, báo cáo trên hệ thống Nghị quyết 57 của Trung ương.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của Ban Chỉ đạo, Tổ công nghệ số cộng đồng.

2.2. Về hạ tầng số và an toàn thông tin

- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ công việc.

- Hệ thống mạng nội bộ, hạ tầng CNTT được duy trì ổn định, bảo đảm phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- UBND xã đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với 02 hệ thống thông tin gồm: Hệ thống thông tin Mạng nội bộ UBND xã Trường Tân và Hệ thống thông tin Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Trường Tân.

- UBND xã đang triển khai mua sắm, bổ sung tường lửa và các thiết bị bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ cấp độ đã được phê duyệt.

2.3. Về chính quyền số

- Duy trì sử dụng hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Hpnet.

- Tỷ lệ văn bản phát hành đi được ký số trực tiếp trên phần mềm đạt 2.882/2.882 văn bản, tương đương 100%.

- 100% cán bộ, công chức được cấp và sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường mạng.

2.4. Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng “Bình dân học vụ số”, ứng dụng Smart Hải Phòng.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tăng cường khai thác dữ liệu dùng chung phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2.5. Về xã hội số

- Duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 24/24 thôn.

Tổ chức đợt cao điểm cài đặt và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ và người dân.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số và dịch vụ số thiết yếu.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ đạt và vượt yêu cầu theo Bộ chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số; dữ liệu số hóa được khai thác, tái sử dụng hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Cổng thông tin điện tử xã thường xuyên đăng tải tin, bài tuyên truyền về chuyển đổi số; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo trên các hệ thống thông tin của thành phố và Trung ương.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của 24 Tổ công nghệ số cộng đồng; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID, Smart Hải Phòng và các nền tảng số.

- Hệ thống truyền thanh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số trên địa bàn.

- Duy trì hệ thống wifi công cộng miễn phí tại trụ sở UBND xã và các nhà văn hóa thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số.

3. Tổng số điểm

Tổng số điểm tự chấm Quý II năm 2026 đạt **92,5/100 điểm** theo Bộ chỉ tiêu đánh giá.

(Có phụ lục chấm điểm kèm theo)

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Tỷ lệ máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu theo Bộ chỉ tiêu.

- Trình độ, kỹ năng số của một bộ phận người dân chưa đồng đều; việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn gặp khó khăn.

- Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng có nơi hiệu quả chưa cao, thiếu trang thiết bị hỗ trợ.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Hỗ trợ triển khai phần mềm phòng chống mã độc tập trung cho toàn bộ máy tính của xã.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số, an toàn thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Có hướng dẫn cụ thể đối với chính sách hỗ trợ cán bộ trực tiếp làm công tác chuyển đổi số và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố năm 2026.

2. Hoàn thành việc đầu tư, lắp đặt hệ thống tường lửa, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ cấp độ đã được phê duyệt.

3. Tăng tỷ lệ máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung; bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị.

4. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.

6. Tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn.

7. Tiếp tục rà soát, cập nhật dữ liệu, khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của thành phố; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và tự chấm điểm Bộ chỉ tiêu đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số Quý II năm 2026 của UBND xã Trường Tân./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thơ



**BỘ CHỈ TIÊU CHẤM ĐIỂM KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ
CẤP XÃ QUÝ II NĂM 2026**

STT	Đơn vị	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,...)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
1	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số	5	- Kế hoạch số 26/KH-UBND xã ngày 02/02/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia năm 2026; - Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 20/03/2026 về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; - Kế hoạch số 46-KH/ĐU, ngày 20/3/2026 của BTV Đảng uỷ về chuyển đổi số trong cơ quan Đảng năm 2026; - TB số 03-TB/BCĐ, ngày 15/4/2026 Thông báo của phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; - Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã về việc Tình hình triển khai thi hành 05 năm Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; - Kế hoạch số 105/KH-UBND xã ngày 06/4/2026 về Triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; - Công văn số 570/UBND-VHXXH, ngày 02/4/2026 của UBND xã Trường Tân, về việc báo cáo thực hiện các nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong quý II/2026; - Kế hoạch số 59/KH-UBND xã ngày 03/3/2026 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Trường Tân	5
	Có: 5			
	Không: 0			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (<i>ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,..</i>)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
2	Cơ quan, đơn vị có bố trí cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT và chuyển đổi số	5	- Công văn số 22/UBND-VHXXH ngày 15/7/2025 Quyết định thành lập và cử cán bộ tham gia Đội ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng. - Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 về phân công công chức chuyên trách công nghệ thôn tin, phụ trách Chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng xã Trường Tân	5
	<i>Có: 5</i>			
	<i>Không:0</i>			
3	Số lượng văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký ban hành	5	- Kế hoạch số 26/KH-UBND xã ngày 02/02/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57 NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia năm 2026; - Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 20/03/2026 về công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; - Kế hoạch số 46-KH/ĐU, ngày 20/3/2026 của BTV Đảng uỷ về chuyển đổi số trong cơ quan Đảng năm 2026; - TB số 03-TB/BCĐ, ngày 15/4/2026 Thông báo của phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; - Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã về việc Tình hình triển khai thi hành 05 năm Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; - Kế hoạch số 105/KH-UBND xã ngày 06/4/2026 về Triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Trường Tân; - Công văn số 570 /UBND-VHXXH, ngày 02/4/2026 của UBND xã Trường Tân, về việc báo cáo thực hiện các nhiệm vụ được giao thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong quý II/2026; - Kế hoạch số 59/KH-UBND, ngày 03/3/2026 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Trường Tân	5
	<i>Trên 5 văn bản: 5</i>			
	<i>Từ 1-5 văn bản, mỗi văn bản đạt 1 điểm</i>			
	<i>Không có văn bản: 0</i>			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,..)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
4	Ban hành kế hoạch CNTT, chuyển đổi số hằng năm	5	- Kế hoạch số 151/KH-UBND, ngày 31/12/2025 của UBND xã Trường Tân, về Chuyển đổi số xã Trường Tân năm 2026	5
	<i>Đã ban hành: 5</i>			
	<i>Chưa ban hành: 0</i>			
5	Tỷ lệ máy tính của đơn vị đã được trang bị phần mềm phòng chống mã độc tập (số máy tính được cài đặt phần mềm/ tổng số máy tính của đơn vị)	5	- Công văn số 537/UBND-VHXX ngày ngày 30/9/2025 của UBND xã Trường Tân, về rà soát nhu cầu cài đặt phần mềm diệt virus Kaspersky thuộc hệ thống chống mã độc thành phố. Trường Tân có $20/39 = 51,28\%$	2.5
	<i>Đạt 100%: 5</i>			
	<i>Đạt dưới 100%: tính theo tỷ lệ % x điểm tối đa</i>			
6	Cơ quan, đơn vị có Hệ thống tường lửa/giám sát truy nhập bảo vệ mạng LAN	5	Đang triển khai mua sắm tường lửa và các thiết bị khác đảm bảo đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin của Hệ thống thông tin cấp độ 2 đã được phê duyệt (Quyết định số 5504/QĐ-CAHP-ANM ngày 15/5/2026 của Công an thành phố Hải Phòng phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Mạng nội bộ UBND xã Trường Tân; Quyết định số 6980/QĐ-CAHP-ANM ngày 02/6/2026 của Công an thành phố Hải Phòng phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Trường Tân)	5
	<i>Có: 5</i>			
	<i>Không: 0</i>			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,...)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
7	Tỷ lệ các hệ thống thông tin do cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin (số hệ thống thông tin được phê duyệt/tổng số hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị)	5	2/2 hệ thống: Quyết định số 5504/QĐ-CAHP-ANM ngày 15/5/2026 của Công an thành phố Hải Phòng phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Mạng nội bộ UBND xã Trường Tân; Quyết định số 6980/QĐ-CAHP-ANM ngày 02/6/2026 của Công an thành phố Hải Phòng phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Trường Tân.	5
	Đạt 100%: 5			
	Đạt dưới 100%: tính theo tỷ lệ % x điểm tối đa			
8	Báo cáo, cung cấp số liệu theo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử đã được UBND thành phố phê duyệt	10	- Công văn số 558/CV-UBND ngày 31/3/2026 của UBND xã Trường Tân về việc cung cấp số liệu báo cáo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử IOC	10
	Báo cáo đầy đủ: 10			
	Có báo cáo nhưng chưa đầy đủ: 5			
	Không báo cáo: 0			
9	Tỷ lệ văn bản phát hành đi được ký số trực tiếp trên phần mềm quản lý văn bản Hpnet/Tổng số văn bản phát hành	5	Văn bản ký số: $2.882/2.882 = 100\%$	10
	Đạt 100%: 5			
	Dưới 100% tính tỷ lệ x điểm tối đa			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,..)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
10	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận trực tuyến / Tổng số hồ sơ tiếp nhận	5	Theo báo cáo của đơn vị và kiểm chứng qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia; số liệu hiển thị trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố, của Bộ, ngành 1427 /1562 hồ sơ đạt 91.3 % hồ sơ tiếp nhận trực tuyến.	4
	Đạt 100%: 5			
	Đạt dưới 100%: tỷ lệ % x điểm tối đa			
	Những đơn vị không có TTHC: 0,5 x điểm tối đa			
11	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được thanh toán trực tuyến / Tổng số hồ sơ được thanh toán	5	Theo báo cáo kết quả hàng ngày, tuần, quý và kiểm chứng qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số hồ sơ thanh toán trực tuyến 1015/1015 hồ sơ = 100%	5
	Đạt 100%: 5			
	Đạt dưới 100%: tỷ lệ % x điểm tối đa			
	Những đơn vị không có TTHC: 0,5 x điểm tối đa			
12	Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	5	Theo báo cáo của đơn vị và kiểm chứng qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số hóa đầu vào 1562/1562 hồ sơ đạt 100%	5
	Đạt 100%: 5			
	Đạt dưới 100%: tỷ lệ % x điểm tối đa			
	Những đơn vị không có TTHC: 0,5 x điểm tối đa			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,..)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
13	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện toàn trình / Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính		Theo báo cáo của đơn vị và kiểm chứng qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia: Theo số liệu trích xuất trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC (185/1562=11.8%)	1
	<i>Đạt 100%: 5</i>			
	<i>Đạt dưới 100%: tỷ lệ % x điểm tối đa</i>			
	<i>Những đơn vị không có TTHC: 0,5 x điểm tối đa</i>			
14	Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có cung cấp tin bài về chuyển đổi số	5	https://truongtan.haiphong.gov.vn/chuyen-doi-so	5
	<i>Đạt từ 10 tin bài trở lên: 5</i>			
	<i>Dưới 10 tin bài, mỗi tin bài đạt 0,5 điểm</i>			
15	Thực hiện báo cáo trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, kết luận của Trung ương	10	Có	10
	<i>Có: 10</i>			
	<i>Không: 0</i>			
	<i>Những đơn vị không trong danh sách thực hiện báo cáo: 0,5 x điểm tối đa</i>			

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng (ghi rõ tên loại TLKC, số, ngày, trích yếu của văn bản,...)	Điểm UBND các xã, phường, đặc khu
16	Ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	5	Kế hoạch số 98 ngày 27/3/2026 của UBND xã về Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xã năm 2026	5
	Có: 5			
	Không: 0			
17	Đài truyền thanh xã, phường có ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	5	Chưa có	0
	Có: 5			
	Không: 0			
18	Có hệ thống wifi công cộng miễn phí tại các điểm công cộng như tại nhà văn hóa, các điểm tham quan du lịch, trụ sở UBND cấp xã	5	24/24 nhà văn hóa có wifi công cộng miễn phí. Công văn 925/UBND-VHXXH ngày 15/05/2026 V/v đề nghị quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống Wifi công cộng tại các Nhà văn hóa thôn trên địa bàn xã Trường Tân	5
	Có: 5			
	Không: 0			
TỔNG		100		92,5
Đánh giá đơn vị đạt yêu cầu		≥ 70		
Đánh giá đơn vị không đạt yêu cầu		< 70		